

MST: 0301129367

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 3 năm 2018

Số: 984 /KH-TCT-KHĐT

**KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
NĂM 2018**

Kính gửi: - Bộ Kế hoạch và Đầu tư
- Ủy ban nhân dân Thành phố

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT – KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂM 2017

Năm 2017, thực hiện Nghị quyết số 130/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân thành phố về chỉ tiêu tỷ lệ hộ dân thành phố được cấp nước sạch đạt 100%. Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố, Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn xây dựng kế hoạch số 1258/TCT-KHĐT ngày 13 tháng 3 năm 2017 để triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao.

Thực hiện nhiệm vụ theo phân công, Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn đã có nhiều nỗ lực vượt qua các khó khăn, thách thức, phấn đấu thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2017 với kết quả cao nhất.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu năm 2017, cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ (%)
A	B	C	1	2	3=2/1
1	Sản xuất nước	1.000m ³	635.500	659.425	103,76
2	Nước tiêu thụ	1.000m ³	483.000	488.562	101,15
3	Tỷ lệ hộ dân thành phố được cấp nước sạch	%	100	99,74(*)	99,74
4	Tổng doanh thu	Triệu đồng	3.488.000	3.664.000	105,05
5	Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	267.000	239.000	89,51
6	Tổng nộp ngân sách nhà nước	Triệu đồng	266.000	253.000	95,11
7	Đầu tư xây dựng	Triệu đồng	4.001.463	2.221.719	55,52

(*) Công tác này thực hiện chậm so kế hoạch đề ra do ngày 05/04/2017 Chính phủ ban hành Nghị định số 42/2017/NĐ-CP không nói rõ thẩm quyền thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng đối với các dự án đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn nhà nước ngoài ngân sách; Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn mất khoảng thời gian dài trình xin ý kiến. Đến ngày 25/08/2017 Bộ Xây dựng mới có công văn (số 127/BXD-HĐXD) trả lời, nên kế hoạch đầu tư xây dựng đạt kết quả thấp; trong đó các dự án phát triển mạng lưới cấp nước thực hiện chỉ tiêu 100% hộ dân được cấp nước sạch cũng bị chậm tiến độ.

(**) Các chỉ tiêu 4, 5, 6 được dự kiến trước kiểm toán độc lập.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT – KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2018:

1. Mục tiêu:

- Bảo đảm chất lượng nước sạch cho các nhu cầu sinh hoạt, sản xuất và dịch vụ theo các tiêu chuẩn quy định của Nhà nước.
- Tiếp nhận và tiêu thụ nguồn nước mới của Nhà máy nước Thủ Đức 3 với công suất 300.000 m³/ngày, Nhà máy nước Tân Hiệp 2 với công suất 205.000m³/ngày; nâng tổng công suất cấp nước đạt 1.820.000 m³/ngày.
- Duy trì tỷ lệ hộ dân thành phố được cấp nước sạch đạt 100%.
- Tỷ lệ giảm nước thất thoát còn 23,90%.
- Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng.
- Hiện đại hóa trang thiết bị kỹ thuật quản lý mạng lưới đường ống và các Nhà máy nước.
- Tiêu chuẩn cấp nước sinh hoạt bình quân đầu người 152 lít/người/ngày.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

2.1. Sản xuất nước:

Dự kiến sản lượng nước sản xuất kế hoạch năm 2018 đạt 664.425.000 m³, bằng 100,76% so thực hiện năm 2017; trong đó dự kiến tiếp nhận và tiêu thụ nguồn nước mới của Nhà máy nước Thủ Đức 3 với công suất 300.000 m³/ngày, Nhà máy nước Tân Hiệp 2 với công suất 220.000 m³/ngày.

2.2. Nước tiêu thụ:

Kế hoạch sản lượng nước tiêu thụ năm 2017 dự kiến đạt 507.100.000 m³, bằng 103,79% so thực hiện năm 2017.

2.3. Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch:

Tỷ lệ hộ dân thành phố được cấp nước sạch đạt 100%.

3. Kế hoạch đầu tư phát triển:

Tổng vốn đầu tư kế hoạch năm 2018: **4.140,771 tỷ đồng**

Trong đó:

- | | |
|------------------------|-------------------|
| - Vốn Công ty mẹ: | 3.765,646 tỷ đồng |
| - Vốn Công ty cổ phần: | 353,863 tỷ đồng |
| - Vốn Công ty TNHH MTV | 21,262 tỷ đồng |

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Giải pháp về tài chính:

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án cũng như tiến độ giải ngân để đảm bảo sử dụng hết nguồn vốn được cấp theo đợt của thành phố.
- Đẩy nhanh công tác thanh quyết toán các dự án đã hoàn thành trong năm 2017 sớm đưa tài sản vào tính khấu hao, góp phần tăng nguồn vốn đầu tư cho công tác phát triển mạng lưới cấp nước.

- Sớm hoàn thành công tác lập dự án đầu tư các công trình phát triển mạng cấp 1, cấp 2 nhằm tận dụng nguồn vốn vay ưu đãi từ Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước TP.HCM.

- Tiếp tục triển khai ký kết hợp đồng vay vốn Ngân hàng thương mại để đầu tư các dự án phát triển mạng lưới đường ống cấp 3.

2. Giải pháp về quản lý:

- Vận động các khách hàng lớn như khu công nghiệp, khu chế xuất, nhà hàng, khách sạn... sử dụng nước sạch với giá nước thương thảo hợp lý.

- Thực hiện kế hoạch điều tiết sản lượng từ các Nhà máy nước cùng kế hoạch điều áp trên mạng lưới nhằm tiếp nhận nguồn nước mới từ Nhà máy nước Thủ Đức 3 và Nhà máy nước Tân Hiệp 2 với hiệu quả cao nhất, tăng sản lượng tiêu thụ, giảm thiểu sử dụng nước ngầm.

- Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch giảm nước thất thoát - thất thu theo chương trình đã đề ra với các biện pháp cụ thể, nhằm kéo giảm tỷ lệ nước thất thoát - thất thu theo mục tiêu kế hoạch.

- Phối hợp chặt chẽ với địa phương và các Sở, Ngành rút ngắn thời gian cấp phép đào đường, thỏa thuận hướng tuyến...; phối hợp vận động người dân hạn chế sử dụng nước ngầm.

- Phát động phong trào thi đua phát huy sáng kiến, hiến kế; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng trong sinh hoạt thường xuyên cũng như trong sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng.

3. Giải pháp về kỹ thuật:

- Ứng dụng công nghệ thông tin qua các dự án đầu tư xây dựng hệ thống vận hành tổng thể mạng lưới cấp nước kết hợp GIS và SCADA.

- Chú trọng đào tạo các Caretaker để triển khai nhân rộng công tác kiểm soát nước thất thoát thất thu tại các khu vực có đồng hồ tổng tiểu vùng.

- Áp dụng công nghệ, nguyên vật liệu mới để cải tiến quy trình sản xuất nước nhằm nâng cao chất lượng nước; thực hiện thí điểm lắp đặt hộp đồng hồ nước nhằm khắc phục tình trạng gian lận nước...

- Thực hiện chương trình cấp nước an toàn.

- Hiện đại hóa một bước thiết bị quản lý mạng.

4. Giải pháp về nguồn nhân lực:

- Chú trọng đào tạo nâng cao năng lực quản lý và trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ thuật... cho lực lượng trẻ, công nhân thông qua các chương trình hợp tác quốc tế và triển khai kế hoạch đào tạo của Tổng Công ty.

- Đào tạo và đào tạo lại lực lượng cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật, cán bộ quản lý dự án, trong đó chú trọng đào tạo nguồn nhân lực cho công tác xúc tiến đầu tư với các kỹ năng đàm phán, trình độ ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu về làm việc trực tiếp với các tổ chức nước ngoài.

- Thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn về các văn bản pháp luật, quy định mới của Nhà nước.

**BIỂU CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ
ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2018**

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2018
1	Các chỉ tiêu sản lượng		
	- Sản xuất nước	1.000m ³	664.425
	- Nước tiêu thụ	1.000m ³	507.100
2	Doanh thu	Tỷ đồng	3.757
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	286
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	293
5	Tổng vốn đầu tư	Tỷ đồng	4.140,771
6	Các chỉ tiêu khác		
	- Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch	%	100,00

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Sở Tài chính;
- HĐTV TCTCNSG;
- Ban Tổng Giám đốc TCTCNSG;
- Ban Kiểm soát;
- VP.TCT “để công bố thông tin”;
- Lưu: VT, P.KHĐT, Hoa (12/b).

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Trần Quang Minh